TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ YÊN BÁI** **TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 202/2017/QĐST-HNGĐ	*Yên Bái, ngày 26 tháng 10 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 357; khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Căn cứ vào Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 18 tháng 10 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý: số 333/2017/TLST- HNGĐ ngày 02 tháng 10 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự :

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Bích H – sinh năm 1981;

Địa chỉ: Tổ 13, phường N, thành phố Y, tỉnh Yên Bái.

*Bị đơn***:** Anh Lê Việt A – sinh năm 1979;

Địa chỉ: Tổ 45, phường N, thành phố Y, tỉnh Yên Bái

2- Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Anh Lê Việt A có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung là cháu Lê Khánh V, sinh ngày 19/7/2008, với mức cấp dưỡng là 1.500.000 *(Một triệu, năm trăm nghìn đồng)*/ 01 tháng, kể từ tháng 11/2017 cho đến khi cháu V đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày chị H có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi con nếu anh A chưa thi hành, thì hàng tháng anh A còn phải chịu lãi theo mức lãi xuất quy định tại khoản 2 điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

3. Về án phí:

- Chị Nguyễn Thị Bích H phải chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền án phí dân sự sơ thẩm cấp dưỡng nuôi con.

- Anh Lê Việt A không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5 .Quyết định này được thi hành theo quy định tại điều 2 luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND thành phố Yên Bái;
- THA thành phố Yên Bái;
- Các đương sự;
- Lưu : HS; TA.

Thẩm phán

Nguyễn Thị Kim Tuyến